

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**
Bản án số: 19/2021/HS-ST
Ngày: 31 – 5 - 2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ – TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Kim Quý

2/ Bà Trịnh Thị Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Út – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thúy Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2021 đối với:

* Bị cáo: **HỒ VIỆT L** (Tên gọi khác: P) – Sinh ngày 21 tháng 10 năm 1983, tại: Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Thăng L1 (đã chết) và bà Bùi Thị M – sinh năm 1958; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Có 01 tiền án, ngày 29/11/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 24 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” và “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”; Về nhân thân: Năm 2011 bị Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 24 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 24/12/2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. “*Có mặt*”.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Chị Phạm Bích N - Sinh năm: 1984

Địa chỉ: Thôn B, xã Q, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. “*Vắng mặt*”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua trình sát, nắm tình hình, khoảng 19 giờ 20 phút ngày 24/12/2020, lực lượng Công an huyện Đ tiến hành bắt quả tang Hồ Việt L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại nhà trọ V thuộc Tổ dân phố A, thị trấn Đ, huyện Đ. Khi L đi từ

phòng trọ số 03 ra ngoài đường đá thì bị lực lượng Công an không chế thì phát hiện dưới chân đối tượng có 01 gói nilon hàn kín 04 cạnh, kích thước $2,9\text{cm} \times 1,8\text{cm}$, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy nên đã lập biên bản phạm tội quả tang.

Kết quả khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hồ Viết L tại phòng trọ số 3, nhà trọ V thuộc Tổ dân phố A, thị trấn Đ, huyện Đ phát hiện: bên trong túi quần Jean màu xanh treo trên móc tường có 01 túi nilon kích thước $0,9\text{cm} \times 2,9\text{cm}$ được hàn kín 4 cạnh bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy; bên cạnh phải kệ để đồ ở cuối giường ngủ có dán 01 (một) miếng giấy bạc cuộn tròn, bên ngoài dán băng keo đen, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 bình nhựa, cao 15cm, một đầu đường kính 4,3cm, một đầu có nắp đỏ gắn 02 ống tròn, một ống đầu có hình cầu, bên trong chứa chất màu nâu, một ống thủy tinh nối với ống hút nhựa dài 21cm phát hiện phía dưới gầm giường bên phải. Ngoài ra còn phát hiện, thu giữ trong phòng L 01 (một) túi nilon bên trong có chứa 01 viên nén màu xanh trắng; 01 (một) ống hút nhựa màu xanh dài 5,4cm hàn kín bên trong có 03 viên nén hình tròn, 04 (bốn) ống thủy tinh dài 20,4cm, 02 bơm kim tiêm bằng nhựa dài từ 11,3cm đến 13cm; số tiền mặt 7.610.000đ (*Bảy triệu sáu trăm mười ngàn đồng*) trong ví da màu đen; 06 chiếc điện di động gồm: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh loại phím bấm, 01 điện thoại sony màu đen màn hình cảm ứng, 01 điện thoại samsung màu trắng màn hình cảm ứng, 01 điện thoại Nokia màu đen loại phím bấm, 01 điện thoại samsung màu đen màn hình cảm ứng, 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh màn hình cảm ứng; 07 ống thủy tinh dài 20,4cm, đường kính 0,6cm và 01 xe mô tô hiệu Honda Ware RSX, màu trắng – đen biển số 49M1-194.54 bên trong cốp xe có 01 kim tiêm bằng nhựa dài 11,3cm.

Quá trình điều tra xác định: Do nghiện ma túy và có nhu cầu sử dụng ma túy cho bản thân, sáng ngày 24/12/2020, Hồ Viết L đến khu vực giáp ranh huyện S, tỉnh Lâm Đồng và huyện T, tỉnh Đồng Nai gặp một người không rõ nhân thân, lai lịch để mua 200.000 đồng được 01 gói nilon kích thước $0,9\text{cm} \times 2,9\text{cm}$ hàn kín bên trong có chứa hạt tinh thể màu trắng (ma túy đá) và 100.000 đồng được 01 gói giấy bạc bên trong có chứa tinh thể màu trắng (heroin). Sau đó, L mang về phòng trọ số 3 thuộc nhà trọ V ở Tổ dân phố A, thị trấn Đ, huyện Đ cất gói ma túy đá vào túi quần Jean treo trên móc trên tường, còn gói heroin L lấy ra một ít dùng bơm kim tiêm vào người, phần còn lại dùng băng keo đen cuộn gói giấy bạc lại rồi dán vào kệ để đồ phía cuối giường ngủ. Trưa ngày 24/12/2020 L cùng Phạm Bích N (*bạn gái ở cùng phòng với L*) cùng sử dụng ma túy đá có sẵn từ trước trong bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá trong phòng rồi nằm nghỉ đến tối ngày 24/12/2021, khi L đang đi từ trong phòng trọ ra ngoài đường đá thì bị lực lượng Công an huyện Đ không chế, kiểm tra và khám xét phòng trọ. Tại Cơ quan điều tra, L thừa nhận bọc nilon Cơ quan điều tra thu giữ trong túi quần Jean, gói giấy bạc thu giữ cuối giường ngủ và chất màu nâu thu giữ trong bộ dụng cụ sử dụng ma túy ở trong phòng trọ số 3 khi khám xét là ma

túy của L, còn bịch nylon Cơ quan điều tra phát hiện, thu giữ khi không chế L tại vị trí ngoài đường đá trước cửa nhà trọ không phải là của L.

Ngày 25/12/2020 và ngày 02/02/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trưng cầu giám định đối với toàn bộ số chất bột màu trắng và các viên nén thu giữ trong quá trình bắt quả tang và khám xét chỗ ở. Tại Kết luận giám định số 2202/GĐ-PC09 ngày 31/12/2020, số 1050/C09B ngày 05/03/2021 của Phân viện khoa học hình sự Tp. HCM kết luận:

Chất ở dạng tinh thể đựng trong một gói nylon kích thước 0,9^{cm}x2,9^{cm} được hàn kín 4 cạnh phát hiện, thu giữ bên trong túi quần Jean màu xanh treo trên móc tường được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0970 gam, loại Methamphetamine;

Chất ở dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói giấy bạc, bên ngoài dán băng keo đen là ma túy, có khối lượng 0,0287gam, loại heroin;

Chất ở trong ống thủy tinh (một đầu hình cầu) là ma túy, có khối lượng 0,0133 gam, loại Methamphetamine;

Chất ở dạng tinh thể đựng trong một gói nylon kích thước 2,9^{cm}x1,8^{cm} được hàn kín 4 cạnh phát hiện, thu giữ dưới chân Hồ Viết L khi bị lực lượng công an không chế tại vị trí đường đá trước phòng trọ víp được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3076gam, loại Methamphetamine.

Đối với 01 (một) viên nén màu xanh trắng bên trong túi nylon, và 02 (hai) viên nén hình tròn bên trong 01 ống hút nhựa màu xanh, kết luận giám định của Phân viện khoa học hình sự Tp. HCM xác định không tìm thấy thành phần chất ma túy theo Nghị định 73/2018/NĐ-CP và Nghị định 60/2020 ngày 29/05/2020 của Chính phủ.

Như vậy, tổng khối lượng chất ma túy mà Hồ Viết L tàng trữ là 0,139gam (0,0287gam heroin, 0,1103 Methamphetamine). Đối với 0,3076gam Methamphetamine thu giữ dưới chân của Hồ Viết L khi bắt quả tang, do L không thừa nhận nên không có cơ sở chứng minh số ma túy này là do L tàng trữ.

Tại bản cáo trạng số 17/CT-VKSĐT ngày 20/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo Hồ Viết L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c, i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c, i khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hồ Viết L từ 36 (ba mươi sáu) tháng đến 42 (bốn mươi hai) tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hồ Viết L số tiền 5.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng và về án phí.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung của bản cáo trạng truy tố và nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm

sát. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình: Sáng ngày 24/12/2020, bị cáo đến địa phận giáp ranh giữa huyện Đ1, tỉnh Lâm Đồng và huyện P1, tỉnh Đồng Nai mua ma túy của một người không rõ lai lịch có khối lượng là 0,139gam (0,0287gam heroin, 0,1103 Methamphetamine) về để sử dụng. Qua lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những tài liệu chứng cứ đã được phản ánh trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo L đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hành vi ấy đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân làm gia tăng những tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự; gây tác hại cho sức khỏe và gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người nhận thức được tác hại của các chất ma túy nhưng đã bất chấp pháp luật, bị cáo cố tình mua ma túy về để sử dụng, cho thấy bị cáo là người coi thường pháp luật. Bị cáo có 01 tiền án, bị cáo lại tái phạm nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Về nhân thân: Năm 2011 bị cáo bị xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Vì vậy, cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo nhằm tác dụng răn đe, đấu tranh phòng ngừa chung.

Đối với 0,3076gam Methamphetamine thu giữ dưới chân của bị cáo Hồ Viết L khi bắt quả tang, do bị cáo L không thừa nhận nên không có cơ sở chứng minh số ma túy này là do bị cáo L tàng trữ. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết trong vụ án này.

Ngoài ra, xét thấy tại phiên tòa bị cáo L khai nhận: Bị cáo làm nghề lao động tự do, có thu nhập nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo L số tiền nhất định để sung vào ngân sách nhà nước. Nhằm tác động một cách trực tiếp về

mặt kinh tế của bị cáo để đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật và phòng ngừa tội phạm nói chung là phù hợp theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[4] Trong vụ án này còn có Phạm Bích N là người ở cùng phòng trọ với bị cáo L, bị cáo khai mua ma túy đá (Methamphetamine) về và cùng N sử dụng. Tuy nhiên quá trình điều tra xác định N không biết bị cáo tàng trữ ma túy trong phòng trọ, không biết bị cáo sử dụng ma túy Heroin, việc N sử dụng ma túy là tự nguyện, bị cáo không rủ rê, lôi kéo, ép buộc N sử dụng ma túy nên không đủ cơ sở xử lý hành vi của N và không đủ căn cứ xử lý bị cáo L về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết trong vụ án này.

[5] Về vật chứng của vụ án:

0,1103 gam Methamphetamine, sau khi đã sử dụng giám định và lưu mẫu đối chứng đã hoàn lại 0.1940 gam; 0,0287 gam heroin, đã sử dụng hết trong công tác giám định và lưu mẫu đối chứng cùng hộp giấy bao gói và phong bì niêm phong vật chứng gửi giám định; 01 (một) bình nhựa, cao 15cm, một đầu đường kính 4,3cm, một đầu có nắp đậy gắn 02 ống thủy tinh, một ống đầu có hình cầu; 11 (mười một) ống thủy tinh dài 20,4 cm đường kính 0,6 cm; 01 (một) bơm kim tiêm bằng nhựa dài 13cm; 02 (hai) bơm kim tiêm bằng nhựa dài 11,3cm. Xét thấy, đây là những vật chứng cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với 01 (một) viên nén màu xanh trắng, trọng lượng 02583 gam, và 02 (hai) viên nén hình tròn trọng lượng 0.7455gam, không có thành phần chất ma túy, đã sử dụng hết trong công tác giám định, không hoàn lại.

Đối với 04 (bốn) chiếc điện thoại, gồm: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, 01 (một) điện thoại samsung J4, 01 (một) điện thoại Nokia 105 màu đen và 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo A12 màu xanh; Đối với số tiền mặt 7.610.000 đồng tạm giữ khi khám xét phòng trọ của bị cáo L, là số tiền của bị cáo L. Xét thấy đây là những vật chứng không liên quan đến vụ án, là tài sản của bị cáo L, cần trả lại cho bị cáo L là phù hợp.

Đối với 02 (hai) chiếc điện thoại, gồm: 01 (một) điện thoại sony màu đen, 01 (một) điện thoại samsung màu trắng. Xét thấy đây là những tài sản không liên quan đến vụ án, là tài sản của chị Phạm Bích N, cần trả lại cho chị N là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Honda Ware RSX, màu trắng đen, biển số 49M1-194.54 thu giữ khi khám xét nơi ở của bị cáo L, đây là chiếc xe của anh Hồ Văn T (là anh trai của bị cáo L) cho bị cáo L mượn xe để đi làm. Xét thấy, chiếc xe trên không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo L nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh T là phù hợp.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Viết L (Tên khác: P) phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

*** Về hình phạt chính:**

Áp dụng điểm c, i khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hồ Viết L 36 (*Ba mươi sáu*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24 tháng 12 năm 2020.

*** Về hình phạt bổ sung:**

Áp dụng khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hồ Viết L số tiền 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) để sung vào ngân sách nhà nước.

2. Về vật chứng của vụ án:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy:

- 02 (hai) phong bì màu trắng được niêm phong có chữ ký của “Võ Như K”, “Nguyễn Văn C”, “Nguyễn Tài A” và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng gồm: Phong bì đựng bao gói vật chứng trước giám định; Phong bì đựng mẫu hoàn lại sau giám định có chứa 0,1940g Methamphetamine.

- 01 (một) bình nhựa cao 15cm, một đầu đường kính 4,3cm, một đầu có nắp đỏ gắn hai ống tròn, một ống có hình cầu, một ống nhựa.

- 11 (mười một) ống thủy tinh dài 20,4cm, đường kính 0,6cm.

- 02 (hai) bơm kim tiêm bằng nhựa dài 11,3 cm và 01 (một) bơm kim tiêm bằng nhựa dài 13cm.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại cho bị cáo L:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, loại phím bấm, số IMEI: 357284085203874, điện thoại đang trong tình trạng tắt nguồn, không kiểm tra chất lượng điện thoại.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, loại màn hình cảm ứng, điện thoại đang trong tình trạng tắt nguồn, không kiểm tra chất lượng điện thoại.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, loại phím bấm, số IMEI 1: 353148112776638, số IMEI 2: 353148117776633, điện thoại đang trong tình trạng tắt nguồn, không kiểm tra chất lượng điện thoại.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh, loại màn hình cảm ứng, điện thoại đang trong tình trạng tắt nguồn, không kiểm tra chất lượng điện thoại.

+ Số tiền 7.610.000đ (*Bảy triệu sáu trăm mười ngàn đồng*).

- Trả lại cho chị Phạm Bích N:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sony màu đen, loại màn hình cảm ứng, điện thoại đang trong tình trạng tắt nguồn, không kiểm tra chất lượng điện thoại.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu trắng, loại màn hình cảm ứng, góc trên bên phải có vết nứt màn hình, điện thoại đang trong tình trạng tắt nguồn, không kiểm tra chất lượng điện thoại.

Hiện những vật chứng trên đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 28/4/2021; Đối với số tiền 7.610.000 đồng trên hiện đang được tạm giữ tại tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ số: 3949.0.1098084.00000 mở tại Kho bạc Nhà nước huyện Đ theo giấy ủy nhiệm chi lập ngày 28/4/2021.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/ 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo L phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo thủ tục phúc thẩm; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày Tòa án niêm yết bản án tại địa phương.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đạ Tẻh;
- Công an huyện Đạ Tẻh;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Thi hành án dân sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký tên và đóng dấu)

Dương Văn Hùng